TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TIÊN LÃNG** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2017/HNGĐ-ST
Ngày: 18-9-2017
V/v: "Ly hôn"

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIÊN LÃNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Hoàng Thị Toan.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Vũ Đình Bảng,

Ông Nguyễn Văn Nhòng.

- Thư ký phiên toà: Bà Đặng Thị Kim Liên - Thư ký Toà án nhân dân huyện Tiên Lãng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tiên Lãng tham gia phiên tòa: Ông Đào Duy Tùng - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 9 năm 2017, tại Toà án nhân dân huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 133/2017/TLST- HNGĐ, ngày 18 tháng 7 năm 2017 về việc "Ly hôn" theo Quyết định xét xử số 17/QĐXXST-HNGĐ ngày 23 tháng 8 năm 2017 và Quyết định hoãn phiên tòa số 13/2017/QĐST-HNGĐ ngày 12 tháng 9 năm 2017, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị Hà Thị N, địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng; có mặt.

- *Bị đơn*: Anh Nguyễn Văn H, đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn T, xã T, huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng; hiện đang chấp hành án tại: Đội 19, phân trại 03, Trại giam Xuân Nguyên, thành phố Hải Phòng; có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện, Tờ khai tại Tòa án, nguyên đơn (chị Hà Thị N) trình bày:

Chị và anh Nguyễn Văn H kết hôn với nhau tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã N ngày 07/5/2012. Anh chị chung sống hòa thuận được khoảng 03 năm đầu thì phát sinh mâu thuẫn do tính tình không hợp, vợ chồng thường xuyên bất đồng quan điểm khiến cuộc sống hôn nhân không có hạnh phúc. Ngày 22/6/2016, anh H bị Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 03 năm tù

về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Hiện nay, anh H đang chấp hành án tại: Đội 19, phân trại số 03, Trại giam Xuân Nguyên, thành phố Hải Phòng. Nay nhận thấy vợ chồng không thể đoàn tụ, chị N yêu cầu được ly hôn anh H.

Anh chị không có con chung, không có tài sản và nợ chung.

Tại Tờ khai ngày 19/7/2017, bị đơn (anh Nguyễn Văn H) trình bày:

Chị N trình bày về thời gian, địa điểm kết hôn giữa anh chị là đúng. Anh chị sống với nhau hạnh phúc, không xảy ra mâu thuẫn. Nay chị N yêu cầu ly hôn, nhận thấy vợ chồng vẫn còn tình cảm, anh H mong muốn sau khi chấp hành án xong, vợ chồng có cơ hội đoàn tụ, tiếp tục cuộc sống chung nên anh H không đồng ý ly hôn. Anh chị không có con chung, không có tài sản và nợ chung.

Do anh H đang chấp hành án tại Trại giam Xuân Nguyên, thành phố Hải Phòng nên anh có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt.

Tại phiên tòa, chị N vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện của mình.

Tòa án đã tiến hành xác minh tại địa phương về quan hệ hôn nhân của anh H và chị N, thể hiện: Quá trình chung sống giữa anh chị thường xảy ra mâu thuẫn, bất hòa, cuộc sống hôn nhân không có hạnh phúc.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng: Thẩm phán đã thụ lý vụ án, thu thập chứng cứ, quyết định đưa vụ án ra xét xử đúng quy định về thẩm quyền, thời hạn, trình tự, thủ tục tố tụng; phiên toà được mở đúng thời hạn, Hội đồng xét xử thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Nguyên đơn, bị đơn đã thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ của đương sự theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về đường lối giải quyết vụ án: Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình; các Điều 147, 228, 266 của Bộ luật Tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Xử cho chị Hà Thị N được ly hôn anh Nguyễn Văn H, các đương sự không có con chung, không có tài sản và nợ chung, chị N phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Đây là tranh chấp về hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Tiên Lãng theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự nên được giải quyết theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và Luật Hôn nhân và gia đình.

Bị đơn (anh Nguyễn Văn H) đang chấp hành án tại Trại giam Xuân Nguyên, thành phố Hải Phòng, có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt. Xét thấy, đề nghị của

anh H có căn cứ, phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt anh H.

[2] Về nội dung:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Hà Thị N và anh Nguyễn Văn H kết hôn với nhau tự nguyện, có đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật là hôn nhân hợp pháp. Mặc dù anh H không đồng ý ly hôn nhưng căn cứ vào lời khai của chị N và tài liệu xác minh tại địa phương, có đủ căn cứ kết luận: Mâu thuẫn giữa anh H và chị N đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, cần chấp nhận yêu cầu của chị N, xử cho chị được ly hôn anh H là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Về con chung: Anh chị không có con chung.

Về tài sản chung: Các đương sự xác nhận không có tài sản và nợ chung.

Về án phí: Chị N phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào các Điều 147, khoản 1 Điều 228, Điều 266 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Hà Thị N được ly hôn anh Nguyễn Văn H.

2. Về con chung: Không có.

3. Về tài sản và nợ chung: Không có.

4. Về án phí: Chị Hà Thị N phải nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Chị N đã nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo Biên lai thu số 0002916 ngày 11 tháng 7 năm 2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tiên Lãng. Như vậy, chị N đã nộp đủ tiền án phí ly hôn sơ thẩm.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày được giao nhận bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện Tiên Lãng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- Đương sự (để thi hành);
- Chi cục THADS huyện Tiên Lãng;
- UBND xã N;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PH TÒA

- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

Hoàng Thị Toan